T011 BD 2 (11) 159-Đại Thừa Đại Bản Sinh Tâm Địa Quán-Q3-P2-Báo Ân-tt

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH ĐẠI THỪA BẢN SINH TÂM ĐỊA QUÁN QUYỂN 3 Phẩm 2: BÁO ÂN (Phần 2) Bấy giờ, về phía Đông bắc đại thành Vương xá cách tám mươi do-tuần có một nước nhỏ tên là Tăng trưởng phúc. Trong nước ấy có một ông Trưởng giả tên là Trí Quang, tuổi nhiều, già yếu, chỉ có một con, mà người con ấy tánh tình ác nghịch, không thuận cha mẹ, cha mẹ răn dạy gì đều không theo lời. Ông Trưởng giả xa nghe Đức Phật Thích-ca Mâu-ni Như Lai ở trong núi Kỳ-xà- quật, thành Vương xá, vì vô lượng chúng sinh trong cõi đời xấu ác, nhơ đục, nêu giảng về pháp Báo ân của Đại thừa. Khi ấy, cả cha mẹ và con cùng mọi người quyến thuộc của ông vì muốn nghe pháp, nên đem các đồ cúng đến nơi Phật, cung kính cúng dường Phật. Cúng dường rồi ông Trưởng giả liền bạch Phật: –Bạch Đức Thế Tôn, con có một người con, tánh nó ác tệ quá, không chịu nghe lời khuyên răn của cha mẹ. Nay con nghe thấy Phật giảng dạy về việc báo đáp bốn ân, con vì muốn nghe pháp nên lại nơi Phật, kính xin Đức Thế Tôn vì chúng con cùng các người trong quyến thuộc chỉ dạy rõ về nghĩa lý sâu xa, nhiệm mầu của bốn ân, khiến đứa con tệ ác của con sinh tâm hiếu thuận, đời nay, đời sau sẽ được sự an lạc. Đức Phật bảo ông Trí Quang: –Quý hóa thay! Quý hóa thay! Ông vì pháp nên đến chỗ Ta, cúng dường cung kính và muốn nghe pháp ấy, vậy các ông nên nghe cho kỹ và nhớ nghĩ cho khéo! Nếu có các thiện nam, thiện nữ nào phát tâm Bồ-đề, muốn nghe các pháp quan trọng, khi cất chân, đặt chân xuống đất, tùy theo số lượng bụi nhỏ của đường đất đi xa hay gần mà do nhân duyên ấy, người đó cảm được Kim luân của Chuyển luân thánh vương, khi phước báo của Thánh vương hết, được làm Thiên vương trong Dục giới; khi phước báo của Thiên vương trong Dục giới hết, được làm Phạm thiên vương, được thấy Phật, nghe pháp và chóng chứng được đạo quả vi diệu. Đại trưởng giả cùng những người khác đi với ông vì cầu pháp nên đến chỗ Ta, tính ra như thế là phải đi qua tám mươi do-tuần đại địa vi trần, mỗi một số vi trần ấy sẽ tạo được những cảm ứng theo những quả báo về trời, người, Luân vương. Và được nghe pháp rồi, đời sau sẽ chứng đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tuy trước Ta đã nói về nghĩa lý sâu xa, nhiệm mầu của bốn ân, nay vì các ông, Ta nêu lại nghĩa ấy, bằng lời kệ sau này: Tối thắng Pháp vương, Đại Thánh chủ Tất cả trời, người chẳng thể sánh Trang nghiêm thân bằng mọi tướng tốt Bể trí như hư không vô lượng.

Hạnh lợi tự, tha đều viên mãn
Tiếng khen đồn khắp trong các cõi
Dứt hẳn phiền não cùng tập khí
Khéo trì mật hạnh, giữ mọi căn.
Một trăm bốn mươi đức “bất cộng”
Bể phước rộng lớn đều tràn trề
Chánh định, thần thông đầy đủ cả
Thường an vui “Tám cung tự tại”.

Trời, người, ngoại đạo trong mười phương
Không ai “năng nan” như Điều Ngự
Miệng vàng nói biện tài vô ngại
Tuy không ai hỏi mà tự nói.
Ví như thủy triều không sái thời
Cũng như trống trời hợp lòng trời
Tự tại như thế chỉ có Phật
Ngũ thông tiên, Ma, Phạm chẳng được.
Trải vô số kiếp tu hạnh nguyện
Chứng được đại thần thông như thế
Trong cõi đại tịch Ta nhập định
Quán sát các căn và bệnh, thuốc.
Tự ra thiền định mà tán thán:
“Ba đời Phật pháp Tâm địa môn”
Các vị Trưởng giả liền thoái tâm
Chỉ ưa hạnh Nhị thừa tự lợi.
Ta mở pháp đại trí phương tiện
Dẫn vào cửa giải thoát “Tam không”
Diệu lý Như Lai chẳng thể lường
Chỉ Phật biết được chân bí mật.
Thanh văn lợi căn và Độc giác
Bồ-tát dốc cầu ngôi bất thoái
Mười hai kiếp số cùng so lường
Không có ai biết được phần nhỏ.
Giả sử phàm, Thánh trí mười phương
Trao cho một người làm bậc trí
Bậc trí như thế giống rừng trúc
Không thể so lường được phần nhỏ.
Thế gian phàm phu không mắt tuệ
Mê nơi ân đức mất diệu quả
Chúng sinh trong đời năm ác trược
Không hiểu ân sâu thường trái đức.
Ta vì khai thị về bốn ân
Khiến vào chánh kiến Bồ-đề đạo
Cha lành mẹ hiền, ân trưởng dưỡng
Tất cả trai, gái đều yên vui.
Ân cha lành cao hơn núi lớn
Ân mẹ hiền sâu như biển cả
Nếu ta ở đời trong một kiếp

Nói ân mẹ hiền không hết được.
Ta nay nói qua một phần nhỏ
Như ruồi, muỗi uống nước biển sâu:
Giả sử có người vì phước đức
Cúng dường Bà-la-môn tịnh hạnh
Vị ngũ thông thần tiên tự tại
Sư trưởng đại trí cùng bạn lành
Nhà cửa trang hoàng toàn bảy báu
Phòng ốc bằng gỗ hương Chiên-đàn
Đồ nằm trăm báu bày trải khắp
Mỹ vị thế gian như cam lộ,
Cùng các thuốc men chữa muôn bệnh
Vật dụng đều chứa đầy vàng bạc.
Cúng dường như thế ngày ba thời
Cho đến đủ số một trăm kiếp
Không bằng một niệm tỏ chút phần
Cúng dường mẹ hiền ruộng ân lớn
Phước đức vô biên không thể lường
Tính toán, thí dụ không sánh kịp.
Mẹ hiền thế gian có mang con
Mười tháng mang thai chịu khổ nhiều
Tình không tham đắm năm dục lạc
Tùy thời ăn uống cũng đồng thế
Ngày đêm thường mang lòng thương xót
Đi, đứng, ngồi, nằm chịu mọi khổ.
Ngay lúc sinh con khỏi bào thai
Như góp mũi nhọn rạch thân thể
Mê cảm Đông, Tây không phân biệt
Khắp mình đau đớn không chịu nổi
Hoặc nhân nạn ấy mà mất mạng
Họ hàng quyến thuộc đều buồn bã
Mọi khổ như thế đều vì con
Lo, buồn thống thiết nói sao cùng.
Nếu được mạnh khỏe thân yên vui
Như nghèo được ngọc mừng khôn tả
Đoái nhìn mặt con không biết chán
Tâm thương nhớ con không chút rời.
Ân tình mẫu tử thường như thế
Ra vào không rời con trước ngực

Sữa mẹ như nước suối cam lộ
Nuôi dưỡng kịp thời không lúc cạn.
Ân nơi từ niệm thực khó ví
Công đức nuôi nấng cũng khó lường
Ở đời đại địa gọi là nặng
Ân mẹ hiền nặng hơn đất kia
Trên đời Tu-di gọi là cao
Ân mẹ hiền cao hơn núi đó,
Ở đời nhanh nhất có gió lốc
Nhưng lòng mẹ hiền còn trội hơn.
Nếu có chúng sinh chẳng hiếu thuận
Khiến mẹ tạm thời khởi tâm hận
Thốt lời oán niệm chỉ phần nhỏ
Con theo lời ấy bị khổ nạn.
Chư Phật cùng các thần Kim cang
Bí pháp thần tiên không cứu được.
Nếu có trai gái nghe mẹ dạy
Vâng làm, nhan sắc không hề trái
Tất cả tai nạn đều tiêu trừ
Chư Thiên độ hộ thường an lạc.
Nếu hay thừa thuận theo mẹ hiền
Những nam, nữ ấy khác kẻ phàm
Bồ-tát lòng từ hóa nhân gian
Thị hiện báo ân mọi phương tiện.
Nếu có thiện nam và thiện nữ
Vì báo ân mẹ nên hiếu dưỡng:
Cắt thịt, trích huyết thường cung cấp
Như thế đủ số trong một kiếp
Mọi thứ cần tu trong đạo hiếu
Còn chưa báo được ân tạm thời
Mười tháng con ở trong thai mẹ
Thường ngậm cuống vú uống thai huyết
Từ khi là con nít, trẻ thơ
Uống hơn trăm hộc sữa của mẹ
Ăn uống, thuốc thang, y phục đẹp
Con trước, mẹ sau đó lệ thường.
Con nếu ngu si bị người ghét
Mẹ cũng thương nhớ không hề bỏ
Xưa, có người nữ bế con mình

Lội qua sông Hằng nước chảy mạnh
Sức khó vượt qua vì nước ngập
Mẹ chết cùng con không nỡ bỏ.
Vì sức thiện căn niệm lành ấy
Mạng mất được sinh lên Phạm thiên
Hưởng vui chánh định nơi cõi Phạm
Được gặp Như Lai nhận Phật ký.
Thế nên mẹ hiền có mười đức
Tùy hợp nghĩa lợi đặt ra tên:
Một là đại địa; hai, năng sinh;
Ba là năng chánh; bốn, dưỡng dục;
Năm, cho trí tuệ; sáu, trang nghiêm;
Bảy là an ổn; tám dạy, trao;
Chín là giáo giới; mười, cho của.
Ân khác không hơn ân đức mẹ.
Pháp gì ở đời là rất giàu?
Pháp gì ở đời là rất nghèo?
Mẹ còn tại nhà là rất giàu
Mẹ đã khuất bóng là rất nghèo.
Khi mẹ còn, là mặt trời ngọ
Khi mẹ mất, là mặt trời lặn
Khi mẹ còn, thảy đều đầy đủ,
Khi mẹ mất, thảy đều rỗng không.
Tất cả hàng Thiện nam ở đời
Ân cha mẹ nặng như gò, núi
Hiếu kính cần phải luôn ở lòng
Biết ân, trả ân là Thánh đạo.
Không tiếc thân mạng dâng đồ ngon
Chưa từng một niệm thiếu sắc dưỡng
Như khi cha mẹ bỗng mất đi
Dù muốn báo ân thật chẳng kịp.
Phật xưa tu hành vì từ mẫu
Cảm được tướng tốt sắc thân vàng
Tiếng lành vang dội khắp mười phương
Tất cả người, trời đều đảnh lễ
Nhân và Phi nhân thảy cung kính
Từ duyên xưa trước báo từ ân.
Ta đã lên cung trời Đao-lợi
Ba tháng, vì mẹ nói pháp mầu

Khiến mẹ lãnh hội, quy chánh đạo
Ngộ "Nhẫn vô sinh" thường không thoái
Như thế đều là báo bi ân
Tuy báo ân sâu vẫn chưa đủ.
Ngài Mục-liên Thần thông đệ nhất,
Dứt hết phiền não trong ba cõi
Dùng sức thần thông xem từ mẫu
Thấy đang chịu khổ trong ngạ quỷ.
Mục-liên tự đi trả ân mẹ
Cứu thoát từ thân nơi thọ khổ
Sinh lên các cõi trời Tha hóa
Cùng được an vui nơi Thiên cung.
Nên biết ân cha mẹ rất sâu
Chư Phật, Thánh hiền đều báo đức.
Nếu ai chí tâm cúng dường Phật
Hoặc tâm tinh cần tu hiếu dưỡng
Phước hai người ấy không sai khác
Ba đời hưởng báo cũng vô cùng.
Người đời, làm con tạo ác tội
Sa ba ngả ác chịu khổ mãi
Người chưa chứng Thánh, không thần thông
Không thấy luân hồi, khó báo được.
Thương thay người đời không Thánh lực
Không hay cứu gỡ cho mẫu hiền!
Do nhân duyên ấy, ông nên biết
Dốc tu phúc lợi công đức tốt:
Đem ngay thắng đức nơi nam, nữ,
Có đại kim quang soi địa ngục.
Trong hào quang diễn tiếng thâm diệu
Khai ngộ cha mẹ mở tâm ý.
Nhớ thuở xưa kia thường tạo tội
Một niệm tâm hối đều trừ diệt.
Miệng niệm: "Nam-mô Tam thế Phật"
Thân khổ nạn, ràng buộc, được thoát
Sinh lên trời, người, hưởng vui mãi
Thấy Phật, nghe Pháp, sẽ thành Phật.
Hoặc sinh Tịnh độ tại mười phương
Hoa sen bảy báu là cha mẹ
Hoa nở thấy Phật ngộ Vô sinh

Bồ-tát Bất thoái là đồng học.
Được sáu thần thông, lực tự tại
Được vào cung Bồ-đề vi diệu
Bồ-tát đều là các nam, nữ
Nương nguyện lực lớn hóa nhân gian.
Thế là thực báo ân cha mẹ
Các ông, chúng sinh cùng tu học!
Chúng sinh luân hồi sinh sáu nẻo
Cũng như bánh xe không sau, trước
Hoặc là cha mẹ, là trai, gái
Đời đời, kiếp kiếp ân lẫn nhau
Như thấy cha mẹ... không khác chi
Không chứng Thánh trí, do đâu biết!
Tất cả nam tử đều là cha
Tất cả nữ nhân đều là mẹ
Ân đời trước thế chưa trả xong
Lại sinh niệm khác thành oán ghét!
Thường nên báo ân, ích lẫn nhau
Không nên đánh mắng thành hiềm oán!
Nếu muốn tu thêm nẻo phước trí
Ngày đêm sáu thời nên phát nguyện:
Nguyện con đời đời vô lượng kiếp
Được Túc trụ trí đại thần thông
Biết được trăm ngàn kiếp quá khứ
Lại nhớ biết nhau là cha mẹ.
Xoay vần sáu cõi, bốn loài sinh
Cho con một niệm đến nơi ấy
Vì nói diệu pháp, lìa nhân khổ
Trong trời, người, thọ hưởng vui mãi.
Khuyên phát nguyện Bồ-đề kiên cố
Tu hành sáu độ của Bồ-tát
Dứt hẳn hai nhân nơi sinh tử
Chóng chứng Niết-bàn Vô thượng đạo.
Mười phương tất cả các quốc vương
Chánh pháp giáo hóa là Thánh chủ
Phước đức quốc vương là tối thắng.
Việc làm tự tại gọi là "Thiên"
Vua trời Đao-lợi và trời khác
Thường đem phước lực giúp trị vì

Chư Thiên ủng hộ như con một
Vì thế được gọi là “Thiên tử”.
Thế gian cho vua là cội gốc
Là chỗ nhân dân tất cả nương
Cũng như nhà cửa của thế gian
Cột là cội gốc, dựng nên được.
Vua dùng chánh pháp hóa nhân dân
Giả như Phạm vương sinh muôn vật
Vua làm phi pháp không chánh lý
Như Diễm-ma vương diệt thế gian.
Nếu vua dung nạp kẻ gian tà
Khác nào voi giày xéo ao hoa
Đừng bảo do gặp đời ác, đục
Nên biết thiện, ác do vua tu!
Như mặt trời soi sáng thế gian
Quốc vương dạy đời cũng như thế
Mặt trời, đêm tuy không chiếu tới
Nhưng khiến chúng sinh được an lạc.
Vua đem phi pháp ra dạy đời
Tất cả nhân dân không tin cậy
Thế gian có những sự sợ hãi
Nhưng nhờ phúc vua không dấy sinh
Thành ra nhân dân được an lạc
Như thế là phúc vua soi tới.
Thế gian có những hoa rất đẹp
Nhờ phúc nhà vua mà nở tỏa,
Thế gian có những rừng, vườn đẹp
Nhờ phúc nhà vua đều tươi tốt,
Thế gian có những cây cỏ thuốc
Nhờ phúc nhà vua khỏi các bệnh,
Thế gian trăm thứ lúa, hoa màu
Nhờ phúc nhà vua đều thành hạt,
Nhân dân trên đời hưởng vui sướng
Nhờ phúc nhà vua thường tự nhiên.
Ví như Trưởng giả có một con
Trí tuệ đoan nghiêm đời không sánh
Cha mẹ yêu mến như con mắt
Ngày đêm thường sinh tâm hộ niệm.
Thánh vương trong nước cũng như thế

Nhớ mến chúng sinh như con một
Nuôi nấng người già, giúp cô độc
Tâm dù thưởng, phạt nhưng thường một.
Nhân vương như thế là Thánh chủ
Mọi loài tín ngưỡng như Như Lai
Nhân vương trị nước không tai biến
Muôn họ kính, chăm thường an ổn.
Vua không đem pháp chánh dạy đời
Bệnh tật lay lan hại chúng sinh
Như thế tất cả Nhân, Phi nhân
Tội, phúc rõ ràng không che được.
Trong pháp thiện, ác chia bảy phần
Người tạo được năm, vua được hai
Nhà cửa, ruộng, vườn, rừng đều thế
Thuế má phân chia cũng như vậy.
Chuyển luân thánh vương khi xuất hiện
Chia làm sáu phần vua được một
Nhân dân khi ấy được năm phần
Nghiệp báo thiện, ác cũng đều thế.
Nếu có Nhân vương tu chánh kiến
Như pháp dạy đời là “Thiên chủ”
Do dựa pháp trời mà dạy đời
Tỳ-sa-môn vương thường ủng hộ.
Ba cõi trời khác, chúng La-sát
Đều sẽ gìn giữ Thánh vương cung.
Thánh vương ra đời sửa sang nước
Lợi ích chúng sinh thành mười đức:
Một là soi sáng trong quốc giới
Hai là trang nghiêm cho quốc độ
Ba là thường cho sự yên vui
Bốn là hàng phục các oán địch
Năm là cấm ngăn mọi sợ hãi
Sáu là tập hợp các Thánh hiền
Bảy là căn bản của mọi pháp
Tám là hộ trì cho thế gian
Chín là thường làm công tạo hóa
Mười là chủ nhân dân, đất nước.
Nếu vua thành tựu mười thắng đức
Phạm vương, Đế Thích và chư Thiên

Dạ-xoa, La-sát, Quỷ thần vương
Ẩn mình thường lại hộ đất nước,
Long vương hoan hỷ tuôn mưa ngọt
Lúa thóc được mùa muôn họ yên,
Khắp nơi trong nước sinh châu báu
Người, ngựa sức mạnh, không oán địch,
Ngọc báu Như ý hiện trước vua
Các vua cõi ngoài tự triều phục.
Ai sinh tâm ác với quốc vương
Một niệm khởi tâm thành mọi ác
Người ấy mạng chung đọa địa ngục
Chịu khổ nhiều kiếp khó hẹn ra.
Nếu dốc lòng thành chăm giúp vua
Chư Thiên hộ niệm thêm phước lộc.
Trưởng giả Trí Quang, ông nên biết:
Tất cả Nhân vương do nghiệp cảm
Các pháp đều do nhân duyên thành
Nếu không nhân duyên không các pháp.
Nói không sinh Thiên và cõi ác
Những người như thế không hiểu nhân
Không nhân, không quả: đại tà kiến
Không biết tội, phước sinh vọng chấp.
Nay vua được hưởng mọi phước vui
Xưa kia từng giữ ba tịnh giới
Giới đức huân tu chiêu cảm tới
Diệu quả trời, người, được thân vua.
Nếu người phát khởi tâm Bồ-đề
Nguyện lực giúp thành quả Vô thượng
Giữ bền giới tịnh trong thượng phẩm
Đi, ở tự tại làm Pháp vương;
Thần thông biến hóa khắp mười phương
Tùy duyên giúp hết cả muôn loại.
Trung phẩm thọ trì Bồ-tát giới
Phước đức tự tại Chuyển luân vương
Tùy tâm làm gì đều nên cả
Vô lượng trời, người đều tuân phụng.
Hạ thượng phẩm trì: Đại quỷ vương
Tất cả phi nhân đều theo phục
Thọ trì giới phẩm tuy khuyết phạm

Nhưng do giới thắng được làm vua.
Hạ trung phẩm trì: Cầm thú vương
Tất cả chim muôn đều quy phục
Trong giới thanh tịnh có khuyết phạm
Nhưng do giới thắng được làm vua.
Hạ hạ phẩm trì: Diễm-ma vương
Ở trong địa ngục thường tự tại
Tuy hủy giới cấm sinh nẻo ác
Nhưng do giới thắng được làm vua.
Do vì nghia ấy các chúng sinh
Nên thọ Bồ-tát thanh tịnh giới
Hãy giữ gìn khéo không khuyết phạm
Tùy chỗ sinh ra làm Nhân vương.
Nếu người không thọ giới Như Lai
Còn không được thân con cáo đồng
Huống là quả cảm trong trời, người
Ỏ ngôi vua hưởng mọi vui sướng
Thế nên làm vua phải tạo "nhân"
Giới nghiệp tinh, siêng, thành diệu quả.
Quốc vương chánh là chủ muôn dân
Lành thương như mẹ nuôi con nhỏ
Như thế Nhân vương có ân lớn
Tấm lòng dưỡng nuôi khó báo được.
Vì nhân duyên ấy, các chúng sinh
Nếu tu chứng được Đại Bồ-đề
Đối với chúng sinh khởi đại bi
Nên thọ Như Lai tam tụ giới.
Nếu muốn như pháp mà thọ giới
Cần nên sám hối tội tiêu diệt.
Nguyên nhân khởi tội có mười duyên:
Thân ba, miệng bốn và ý ba
Sinh tử vô thỉ, tội vô cùng
Bể lớn phiền não sâu không đáy.
Nghiệp chướng cao vót như Tu-di
Tạo nghiệp do nhân hai thứ khởi:
Tức là Hiện hành và Chủng tử
Tạng thức giữ, duyên Nhất thiết chủng.
Như bóng theo hình không rời thân
Trong tất cả thời chướng Thánh đạo

Gần, chướng diệu quả của trời, người
Xa, chướng Vô thượng Bồ-đề quả
Tại gia thường gắn nhân phiền não
Xuất gia thì phá giới thanh tịnh.
Nếu ai như pháp mà sám hối
Bao nhiêu phiền não đều trừ diệt
Cũng như kiếp lửa hoại thế gian
Đốt sạch Tu-di và biển cả.
Sám hối, đốt sạch củi phiền não
Sám hối, thường sinh lên đường trời
Sám hối, được vui nơi Tứ thiền
Sám hối, mưa báu ngọc Ma-ni
Sám hối, thân Kim cang thêm thọ
Sám hối, được vào cung "Thường lạc"
Sám hối, ra khỏi ngục ba cõi
Sám hối, nở ra hoa Bồ-đề
Sám hối, thấy Đại viên cảnh Phật
Sám hối, đến được chốn "Bảo sở".
Nếu y như pháp mà sám hối
Nên nương hai pháp Quán môn tu:
Một là Quán sự diệt tội môn
Hai là Quán lý diệt tội môn.
Quán sự diệt tội lại chia ba:
Thượng, trung, hạ căn là ba phẩm.
Nếu có thượng căn cầu giới tịnh
Phát đại tinh tấn tâm không lùi
Thương khóc rơi lệ thường dốc khẩn
Ai cảm khắp mình đều ửng huyết
Luôn nghĩ đến thập phương Tam bảo
Cùng các chúng sinh trong sáu đường
Quỳ dài, chắp tay tâm an định,
Gột tâm phát lộ cầu sám hối:
"Kính xin thập phương Tam thế Phật
Lấy đại từ bi thương xót con
Con mãi luân hồi không chỗ nương
Sinh tử đêm dài thường chẳng biết.
Con ở phàm phu đủ mọi buộc
Tâm cuồng điên đảo, lăng xăng khắp
Con ở trong nhà lửa ba cõi

Nhiễm đắm sáu trần không cứu hộ.
Con sinh trong nhà nghèo, hạ tiện
Không được tự tại thường chịu khổ
Đầu thai nhằm cha mẹ tà kiến
Tạo tội nương theo quyến thuộc ác.
Kính xin chư Phật Đại Từ Tôn
Thương xót hộ niệm như con một.
Nhất tâm sám hối, không tạo tội
Tam thế Như Lai sẽ chứng minh!".
Người sám hối dũng mãnh như thế
Gọi là thượng phẩm cầu giới tịnh.
Như có trung căn cầu giới phẩm
Một lòng mạnh mẽ sám mọi tội
Nghĩ mình lệ ứa không ai biết
Toàn tâm bồi hồi cầu nguyện Phật:
"Giải bày nghiệp sinh tử vô thủy
Xin nước từ bi gột bụi trần
Giũ bỏ tội chướng sạch sáu căn
Cho con Tam tụ giới Bồ-tát.
Con nguyện giữ vững không lui chuyển
Tấn tu, độ thoát khổ chúng sinh
Người chưa được độ, con chưa đắc
Đến thời vị lai thường không dứt".
Như thế tinh cần, dũng mãnh làm,
Không tiếc thân mạng cầu Bồ-đề
Cảm tướng lạ thiêng của Tam Bảo
Gọi là trung phẩm đại sám hối.
Nếu có hạ căn cầu giới tịnh
Khởi phát tâm Vô thượng Bồ-đề
Rơi lệ, thương khóc, lông thân rởn
Với chỗ tạo tội rất hổ thẹn
Đối trước Tam bảo khắp mười phương
Và trước chúng sinh trong sáu đường
Chí thành phát lộ từ vô thỉ.
Có những chúng sinh bị não loạn
Khởi tâm đại bi không chướng ngại
Không tiếc thân mạng hối ba nghiệp
Những tội đã làm đều tỏ bày
Những ác chưa làm không dám tạo.

Như thế, ba phẩm sám mọi tội
Đều gọi giới Thanh tịnh đệ nhất.
Dùng nước hổ thẹn rửa bụi trần
Thân tâm đều là “thanh tịnh phẩm”
Này các thiện nam, phải nên biết!
Đã nói tịnh quán các sám hối
Trong sự, lý đó không sai biệt
Do bởi căn duyên ứng chẳng đồng.
Nếu khi tu tập quán chánh lý
Phải lìa tất cả mọi tán loạn.
Mặc áo mới sạch ngồi kiết già
Nhiếp tâm, chánh niệm bỏ các duyên:
Thường quán diệu Pháp thân chư Phật
Thể tính như Không, “bất khả đắc”
Tất cả các tội, tánh đều như
Nhân duyên điên đảo, tâm vọng khởi.
Tội tướng như thế vốn là không
Ở trong ba đời “vô sở đắc”
Chẳng trong, chẳng ngoài, chẳng ở giữa
Tánh, tướng Như như đều không động.
Diệu lý chân như dứt danh ngôn
Chỉ có Thánh trí hay thông suốt
Chẳng “có”, chẳng “không”, chẳng “có không”
Chẳng có “có không”, lìa danh tướng
Thâu tóm pháp giới không sinh diệt
Chư Phật bản lai đồng một thể.
Kính xin chư Phật thùy gia hộ
Diệt được tất cả tâm điên đảo
Nguyện, con sớm ngộ nguồn chân tánh
Chóng chứng Như Lai Vô thượng đạo.
Nếu có thanh tín Thiện nam tử
Ngày đêm hay quán diệu lý Không
Tất cả tội chướng tự tiêu trừ
Thế là giữ giới tịnh trên hết.
Nếu người quán biết thực tướng Không
Hay diệt tất cả các tội trọng
Cũng như gió to thổi lửa dữ
Đốt cháy vô lượng các cỏ cây.
Các hàng Thiện nam quán chân thực

Là môn bí yếu của chư Phật.
Nếu muốn vì người phân biệt rộng
Hạng người vô trí đừng nêu giảng.
Tất cả chúng sinh loại phàm ngu
Nghe quyết sinh nghi tâm bất tín.
Nếu có bậc trí sinh tin hiểu
Niệm niệm quán sát ngộ Chân như
Chư Phật mười phương đều hiện trước
Bồ-đề diệu quả tự nhiên thành.
Các vị Thiện nam, sau Ta diệt
Những người tịnh tín trong đời sau
Theo hai quán môn thường sám hối
Nên thọ Bồ-tát Tam tụ giới
Nếu muốn thọ trì giới thượng phẩm
Nên thỉnh Giới sư: Phật, Bồ-tát,
Thỉnh Ta: Thích-ca Mâu-ni Phật
Làm vị Hòa thượng giới Bồ-tát,
Long chủng Tịnh trí tôn vương Phật
Sẽ làm tịnh giới A-xà-lê,
Đạo sư mai sau: Phật Di-lặc
Sẽ làm thanh tịnh Giáo thọ sư,
Hiện tại mười phương Lưỡng Túc Tôn
Sẽ làm thanh tịnh Chứng giới sư,
Mười phương tất cả các Bồ-tát
Sẽ làm bạn bè tu học giới,
Phạm, Thích, Tứ vương, Kim cang thiên
Sẽ làm chúng ngoại hộ học giới,
Phụng thỉnh Phật, Bồ-tát như thế
Và các thầy truyền giới hiện tiền
Vì muốn trả khắp bốn ân sâu
Phát khởi tâm Bồ-đề thanh tịnh.
Nên thọ Tam tụ giới Bồ-tát:
Nhiêu ích tất cả Hữu tình giới
Tu nhiếp tất cả Thiện pháp giới
Tu nhiếp tất cả Luật nghi giới
Tam tụ thanh tịnh giới như thế
Như Lai ba đời đều hộ niệm.
Chúng sinh phi pháp không nghe biết
Trong vô lượng kiếp chưa nghe thấy

Chỉ có thập phương Phật quá khứ
Đã thọ tịnh giới thường hộ trì
Hai phiền não chướng đoạn trừ hẳn
Chứng được quả Vô thượng Bồ-đề.
Tất cả Thế Tôn đời vị lai
Giữ gìn Tam tụ tịnh giới báu
Dứt trừ ba chướng cùng tập khí
Sẽ chứng Chánh đẳng Đại Bồ-đề.
Mười phương các Thiện Thệ hiện tại
Đều tu nhân Tam tụ tịnh giới
Dứt hẳn khổ sinh tử luân hồi
Được chứng tam thân Bồ-đề quả.
Siêu việt bể sinh tử sâu lớn
Tịnh giới Bồ-tát là thuyền bè,
Dứt hẳn ràng buộc tham, sân, si
Tịnh giới Bồ-tát là gươm bén,
Đường hiểm sinh tử các sợ hãi
Tịnh giới Bồ-tát là nhà cửa,
Trừ khỏi các nhân khổ nghèo hèn
Tịnh giới thường làm ngọc Như ý,
Bị ma quỷ ốp, các tật bệnh
Tịnh giới Bồ-tát là thuốc quý,
Là vua trời, người, được tự tại
Tam tụ tịnh giới là duyên tốt,
Cùng các thân vua trong bốn cõi
Tịnh giới là duyên được thắng quả.
Thế nên tu được nhân tự tại
Sẽ được làm vua hưởng tôn quý
Trước nên lễ kính mười phương Phật
Ngày đêm tu thêm giới thanh tịnh.
Chư Phật hộ niệm thường thọ trì
Giới như Kim cang không phá hoại
Chư Thiên thiện thần trong ba cõi
Hộ vệ thân vua và quyến thuộc.
Tất cả oán địch đều quy phục
Muôn dân vui mừng cảm ân vua
Thế nên thọ trì giới Bồ-tát
Cảm quả vô vi thế, xuất thế.
Tam bảo thường trụ hóa độ đời

Ân đức rộng lớn bất tư nghị
Quá, hiện, vị lai vô số kiếp
Công đức lợi sinh không dừng nghỉ.
Ngàn ánh Phật quang thường soi tỏa
Lợi ích quần sinh độ có duyên
Không duyên khó thấy Từ quang Phật
Cũng như người mù không trông thấy.
Pháp thuần một vị không biến đổi
Phật trước, Phật sau nói đều đồng
Như mưa, một vị thấm khắp cả
Cỏ cây tươi tốt, lớn, nhỏ khác.
Chúng sinh tùy căn đều giải được
Cỏ cây nhuần thấm cũng sai khác.
Bồ-tát, Thanh văn độ chúng sinh
Như nước sông lớn chảy không cạn
Chúng sinh không tín, hóa không tới
Như chỗ tối tăm trời khó soi
Ánh trăng Như Lai rất trong lành
Hay trừ mọi tối cũng như thế.
Cũng như chậu úp trăng không chiếu
Chúng sinh mê hoặc cũng như thế.
Pháp bảo như cam lộ, thuốc hay
Trị được tất cả bệnh phiền não
Người tin uống thuốc, chứng Bồ-đề
Không tin tùy duyên sa đường ác.
Bồ-tát, Thanh văn thường ở đời
Vô số phương tiện độ chúng sinh
Chúng sinh nếu có lòng tin thích
Nhập ngôi an lạc của Ba thừa.
Như Lai không xuất hiện ở đời
Tất cả chúng sinh vào tà đạo
Mãi lìa cam lộ, uống thuốc độc
Chìm đắm bể khổ không kỳ ra.
“Phật nhật” xuất hiện ba ngàn cõi
Tỏa ánh sáng lớn chiếu đêm dài
Chúng sinh như ngủ không hay biết
Nhờ sáng được vào nhà vô vi.
Như Lai chưa nói pháp Nhất thừa
Quốc độ mười phương đều không, hư

Phát tâm tu hành thành Chánh giác
Tất cả cõi Phật đều nghiêm tịnh.
Pháp bảo Nhất thừa: mẹ chư Phật
Như Lai ba đời từ đấy sinh
Bát-nhã phương tiện tu không mỏi
Thành đạo giải thoát lên diệu giác.
Nếu Phật, Bồ-tát chẳng thị hiện
Chúng sinh ở đời không đạo sư
Hiểm nạn sinh tử không ai dẫn
Như thế làm sao đến Bảo thành?
Dùng nguyện lực lớn làm bạn lành
Thường nói diệu pháp khiến tu hành
Dốc hướng Thập địa chứng Bồ-đề
Khéo vào Niết-bàn chốn an lạc.
Bồ-tát Đại Bi hiện ở đời
Phương tiện dẫn dắt các chúng sinh
Trong ẩn hạnh chân thực Nhất thừa
Ngoài hiện tướng Thanh văn, Duyên giác.
Độn căn trí nhỏ nghe Nhất thừa
Sợ phải phát tâm qua nhiều kiếp
Không biết mình có tánh Như Lai
Chỉ vui tịch diệt, chán phiền não.
Chúng sinh vốn có giống Bồ-đề
Đều ở trong tạng thức: Lại-da
Nếu gặp bạn lành phát tâm lớn
Ba thứ rèn mài, tu diệu hạnh.
Dứt hẳn phiền não, sở tri chướng
Chứng được thân thường trụ Như Lai
Diệu quả Bồ-đề chẳng khó thành
Chân thiện tri thức thực khó gặp.
Tất cả Bồ-tát tu thắng đạo
Bốn pháp trọng yếu cần nên biết:
Thân cận bạn lành là thứ nhất,
Lắng nghe chánh pháp là thứ hai,
Như lý suy lường là thứ ba,
Như pháp tu chứng là thứ tư.
Tất cả đại Thánh chủ mười phương
Tu bốn pháp ấy chứng Bồ-đề.
Này các ông: Trưởng giả, hội chúng

Và Thanh tín sĩ đời vị lai,
Bốn pháp nơi Bồ-tát như thế
Đó là bốn pháp hàng Bồ-tát
Cần phải tu tập thành Phật đạo.
Các hàng Thiện nam nên lắng nghe
Như Lai nói ra bốn ân trên
Thì ân Phật bảo là tối thượng
Vì độ chúng sinh phát tâm lớn.
Ba tăng-kỳ kiếp trong đại kiếp
Tu đủ trăm ngàn các hạnh khổ
Công đức viên mãn khắp pháp giới
Thập địa rốt ráo chứng ba thân.
Pháp thân thể hiện khắp chúng sinh
Muôn đức cô đọng tánh thường trụ
Không sinh, không diệt, không đi, lại
Không một, không khác, không đoạn, thường
Đầy khắp pháp giới như hư không
Tất cả Như Lai cùng tu chứng.
Hữu vi, vô vi các công đức
Nương tựa Pháp thân thường thanh tịnh
Bản tánh Pháp thân như hư không
Xa lìa sáu trần không nhiễm trước.
Pháp thân vô hình lìa các tướng
Năng tướng, sở tướng thảy đều không
Như thế, diệu Pháp thân chư Phật
Hý luận, ngôn từ tướng vắng bặt.
Xa lìa tất cả các phân biệt
"Tâm hành xứ diệt" thể đều như
Vì muốn chứng được thân Như Lai
Bồ-tát khéo tu nơi muôn hạnh.
Thể "trí" vô vi chân pháp tánh
Sắc, tâm tất cả các Phật đồng
Ví như chim bay đến núi vàng
Làm cho thân chim đồng sắc ấy.
Tất cả Bồ-tát như chim bay
Thể Pháp thân Phật tựa núi vàng
Tự thọ dụng thân các tướng tốt
Mỗi một đầy khắp cõi mười phương.
Bốn trí viên minh hưởng pháp lạc

Phật trước, Phật sau thể đều đồng
Tuy khắp pháp giới không chướng ngại
Diệu cảnh như thế khó nghĩ bàn.
Thân ấy thường trụ báo Phật độ
Tự hưởng pháp lạc không gián đoạn
Tha thọ dụng thân các tướng tốt
Tùy cơ ứng hiện không thêm, bớt.
Vì độ Bồ-tát bậc Địa thượng
Một Phật hiện ra mười loại thân
Tùy chỗ ứng hiện đều bất đồng
Dần dần tăng tiến đến vô cực.
Phù hợp căn cơ nói pháp mầu
Khiến hưởng pháp lạc vào Nhất thừa
Vị được thần thông dần tăng trưởng
Pháp môn sở ngộ cũng như thế.
Hạ địa Bồ-tát khởi trí tuệ
Chẳng thể thấu đạt các Địa trên
Hóa độ năng, sở tùy thượng hạ
Mỗi mỗi tùy duyên làm sở thuộc.
Hoặc một Bồ-tát, nhiều Hóa Phật
Hoặc nhiều Bồ-tát, một Hóa Phật
Như thế, mười Phật thành Chánh giác
Đều ngồi dưới Bồ-đề bảy báu.
Phật trước nhập diệt, Phật sau thành
Hóa Phật chẳng đồng trải kiếp hiện
Mười Phật ngồi trên đài hoa sen
Quanh khắp đều có trăm ngàn cánh.
Mỗi một cánh sen một cõi Phật
Tức là cõi Tam thiên đại thiên
Trong mỗi một cõi có trăm ức
Mặt trời, trăng, sao bốn đại châu.
Sáu cõi trời Dục và bốn Thiền
Không xứ, Thức xứ đến Phi tưởng
Cùng châu Nam thiệm trong bốn châu
Mỗi mỗi đều có tòa Kim cang.
Cùng với Bồ-đề đại thọ vương
Các thân Phật hóa trong khi ấy
Nhất thời chứng được đạo Bồ-đề
Quay xe diệu pháp trong Đại thiên.

Bồ-tát, Duyên giác và Thanh văn
Tùy chỗ hợp căn thành Thánh quả
Như thế, nói ra ba thân Phật
Trên hết, không gì sánh, là “Bảo”.
Ứng, Hóa hai thân nói ra pháp
Giáo, lý, hành, quả là Pháp bảo
Chư Phật lấy Pháp làm Đại sư
Tu tâm chứng được đạo Bồ-đề.
Pháp bảo ba đời không biến đổi
Tất cả chư Phật đều y cứ
Ta nay đảnh lễ Nhất thiết trí
Nên nói Pháp bảo, Thầy chư Phật.
Hoặc vào lửa dữ không thể cháy
Ứng thời liền đạt chân giải thoát
Pháp bảo hủy phá ngục sinh tử
Giống như Kim cang phá muôn vật.
Pháp bảo soi vào tâm chúng sinh
Ví như mặt trời trên không giới.
Pháp bảo hay làm thuyền bền chắc
Vượt qua biển ái lên bờ giác.
Pháp bảo hay cho chúng sinh vui
Ví như trống trời hợp lòng trời.
Pháp bảo hay giúp chúng sinh nghèo
Như ngọc Ma-ni mưa mọi báu.
Pháp bảo hay làm thềm Tam bảo
Nhân tu nghe pháp sinh thượng giới.
Pháp bảo: Kim Luân đại Thánh vương
Dùng sức pháp lớn phá bốn ma.
Pháp bảo hay làm xe báu lớn
Chuyên chở chúng sinh ra nhà lửa.
Pháp bảo hay làm Đại Đạo sư
Dẫn dắt chúng sinh đến “Bảo sở”.
Pháp bảo hay thổi loa đại pháp
Giác ngộ chúng sinh thành Phật đạo.
Pháp bảo hay làm đèn đại pháp
Soi chỗ tối tăm trong sinh tử.
Pháp bảo hay làm “Kim cang tiễn”
Trấn giữ quốc giới dẹp mọi oán.
Những pháp của Phật ba đời nói

Làm lợi chúng sinh khỏi khổ buộc
Dẫn vào thành Niết-bàn an lạc
Thế là ân Pháp bảo khó trả.
Trưởng giả Trí Quang ông nghe kỹ,
Thế, xuất thế Tăng có ba hạng:
Bồ-tát, Thanh văn Thánh, phàm chúng
Là thửa ruộng phước, lợi chúng sinh.
Văn-thù-sư-lợi: Đại Thánh Tôn
Chư Phật ba đời cho là mẹ.
Như Lai mười phương lúc phát tâm
Đều do giáo hóa của Văn-thù.
Tất cả thế gian, các hữu tình
Nghe tên, thấy thân và hào quang
Cùng thấy thân hóa hiện tùy loại
Đều thành Phật đạo khó nghĩ bàn,
Di-lặc Bồ-tát – Pháp vương tử
Từ mới phát tâm không ăn thịt
Do nhân duyên ấy gọi là "Từ Thị"
Vì nhằm thành tựu các chúng sinh.
Ở cõi thứ tư – trời Đâu-suất
Trong điện Như ý bốn chín trùng
Ngày đêm thường nói "hạnh Bất thoái"
Vô số phương tiện độ trời, người.
Nước tám công đức ao Diệu hoa
Chúng sinh có duyên đồng sinh đến.
Đệ tử Ta nay giao Di-lặc
Trong hội Long hoa được giải thoát.
Các thiện nam tử, đời mạt pháp
Một nắm cơm ăn cho chúng sinh
Nhờ căn lành ấy thấy Di-lặc
Sẽ được đạo Bồ-đề cứu cánh.
Ông Xá-lợi-phất… Đại Thanh văn
Trí tuệ thần thông hóa mọi loài
Nếu thành tựu được giới giải thoát
Thực là người tu hành chánh kiến
Vì người thuyết pháp truyền Đại thừa
Ruộng phước như thế là thứ nhất.
Hoặc có một hạng phàm phu Tăng
Giới phẩm không trọn, sinh chánh kiến

Ca ngợi Nhất thừa pháp nhiệm mầu,
Tuy phạm, dốc hối, chướng tiêu trừ.
Vì các chúng sinh gieo nhân Phật
Phàm phu như thế là Tăng bảo
Như hoa Uất kim tuy héo úa
Vẫn hơn tất cả các hoa đẹp.
Tỳ-kheo chánh kiến cũng như thế
Bốn hạng Luân vương chẳng so kịp.
Như thế bốn hạng Thánh, Phàm Tăng
Lợi lạc hữu tình không dừng nghỉ
Là ruộng phước tốt của thế gian
Thế là Tăng bảo ân đức lớn.
Như Ta đã nói bốn ân nghĩa
Là ân tạo ra ruộng phước đời
Tất cả muôn vật từ đấy sinh
Nếu rời bốn ân không thể được.
Ví như các sắc trần thế gian
Sinh được do nơi bốn Đại tạo
Hữu tình thế gian cũng như thế
Do bốn ân kia được an lập.

Khi ấy, Trưởng giả Trí Quang cùng con ông và quyến thuộc... nghe Phật nói về bốn ân lớn ấy, cho rằng được nghe sự chưa từng có bao giờ, hoan hỷ chắp tay bạch Phật:

–Quý hóa thay! Quý hóa thay! Đại Từ Thế Tôn! Ngài đã vì những chúng sinh tà kiến không tin nhân quả, không hiếu cha mẹ trong đời xấu ác ô trược, nói chân diệu pháp đem lại lợi lạc cho thế gian, nay kính xin Đức Thế Tôn nói thêm cho về nghĩa báo ân. Chúng con đã ngộ được ý rất sâu của bốn ân nhưng, nay chúng con chưa biết tu nghiệp thiện gì để báo được ân ấy.

Đức Phật bảo ông Trưởng giả: –Các Thiện nam, trước kia Ta đã vì năm trăm vị Trưởng giả nói rộng về nghĩa ấy rồi, nay Ta sẽ vì các ông nói qua ít phần mà thôi! Các hàng thiện nam, thiện nữ nào muốn được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì nên tinh siêng tu hành mười pháp Ba-la-mật. Song, nếu còn sở đắc thì vẫn chưa được gọi là Báo ân. Nếu người nào chỉ trong giây lát làm được một tâm thiện Vô sở đắc, mới được gọi là Báo ân. Sở dĩ thế là sao? Vì tất cả Như Lai chứng đạt nẻo Vô sở đắc mới thành Phật đạo, hóa độ chúng sinh. Nếu có các Thiện nam tịnh tín nào được nghe kinh này, tin, hiểu, thọ trì, giảng nói, viết chép, đem Vô sở đắc, tam luân thể không riêng vì một người mà giảng nói pháp, dù chỉ bốn câu, khiến họ trừ được tâm tà kiến, dốc hướng về đạo Bồ-đề, thế tức là báo bốn ân. Sao vậy? Vì người ấy sẽ được đạo quả Vô thượng Bồ-đề, lần lượt giáo hóa cho vô lượng chúng sinh, khiến họ nhập Phật đạo, làm cho hạt giống Tam bảo mãi mãi không hề bị đoạn tuyệt. Khi ông Trưởng giả Trí Quang nghe bài kệ ấy rồi liền đạt được tam-muội Nhẫn nhục, chán lìa các khổ ở thế gian, được Bất thoái chuyển. Cùng lúc đó, tám ngàn người con và quyến thuộc cũng đạt được pháp

Tam-muội ấy và đều phát tâm Vô đẳng đẳng, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; bốn vạn tám ngàn người khác cũng chứng được Tam-muội, xa lìa mọi thứ bụi bặm phiền não, được pháp nhãn thanh tịnh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.